

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)
và Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX)
của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2019

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; số 19/2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 1631/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao các Chỉ số PAPI, PAR INDEX tỉnh Kon Tum năm 2019;

Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch nâng cao các Chỉ số PAPI, PAR INDEX của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục giữ vững, phát huy kết quả đạt được và khắc phục các hạn chế, khuyết điểm tại các lĩnh vực, nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần của các Chỉ số PAPI, PAR INDEX năm 2018; mục tiêu chung năm 2019 đưa tỉnh Kon Tum tăng tối thiểu 02 bậc trên Bảng xếp hạng Chỉ số PAPI và 05 bậc trên Bảng xếp hạng Chỉ số PAR INDEX.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao các Chỉ số PAPI, PAR INDEX của Kế hoạch này phải được kết hợp thực hiện một cách đồng bộ, chặt chẽ với các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch số

995/KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 3 tháng 8 năm 2011 về phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả quản lý hành chính công tỉnh Kon Tum.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

- Lồng ghép triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao các Chỉ số PAPI, PAR INDEX với các dự án, đề án, nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đối với các nội dung, lĩnh vực có liên quan trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Về cải thiện Chỉ số PAPI

1.1. Nội dung "Công khai, minh bạch"

Chủ trì, hướng dẫn, giám sát các huyện, thành phố thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa bàn; thực hiện công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện thời trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc khung giá đất; phải công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất; công bố kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

1.2 Nội dung "Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công"

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức biết, thực hiện và người dân giám sát, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng tại đơn vị, địa bàn. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp và Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý, nhất là cán bộ, công chức giải quyết công việc liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích chính đáng, thiết thực của tổ chức, công dân, doanh nghiệp. Ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời những cán bộ, công chức có

hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà đối với tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

1.3 Nội dung "Thủ tục hành chính công"

- Kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Một cửa và trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền trong việc xử lý các phản ánh, kiến nghị thuộc phạm vi quản lý; kịp thời kiến nghị xử lý những trường hợp người đứng đầu cơ quan chậm trễ, thiếu kiên quyết, thực hiện không đúng quy định trong giải quyết kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức về TTHC.

1.4 Nội dung "Quản trị môi trường"

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, hình thành ý thức tự giác bảo vệ môi trường trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói riêng và trong Nhân dân nói chung, nhất là ý thức sử dụng xăng sinh học E5, hạn chế sử dụng rác thải nhựa, tăng cường trồng cây xanh khu vực sinh sống, phủ xanh đất trống, đồi trọc...

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về môi trường; chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp, giải pháp cải thiện chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh (môi trường nước, không khí).

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường nhất là các hoạt động xả khí thải vượt mức cho phép; xả chất thải chưa qua xử lý ra sông, suối, kênh, rạch làm ô nhiễm nguồn nước; quản lý và sử dụng hiệu quả đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị về ô nhiễm môi trường; công khai đầy đủ, kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Tập trung tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; tập trung xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường cấp tỉnh đồng bộ với chương trình quan trắc môi trường quốc gia.

- Thực hiện việc đánh giá thực trạng và các giải pháp xử lý chất thải đô thị; việc thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế chất thải; kiểm soát, bảo vệ môi trường tại các dự án, cơ sở, các khu vực có nguy cơ gây sự cố môi trường.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; tăng

cường thực hiện chức năng giám sát, phản biện và tham vấn cộng đồng về công tác bảo vệ môi trường.

1.5 Nội dung "Quản trị điện tử"

Cung cấp đầy đủ thông tin hướng dẫn, các biểu mẫu thực hiện các TTHC thuộc phạm vi quản lý trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường để người dân thuận tiện tìm hiểu, tra cứu và thực hiện TTHC.

2. Về cải thiện Chỉ số PAR INDEX

2.1. Nội dung "Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính"

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính nhà nước hàng năm. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về cách hành chính đảm bảo chất lượng, đúng thời gian theo quy định; tích cực nghiên cứu, đề xuất những sáng kiến, cách làm hay trong cải cách hành chính.

2.2 Nội dung "Cải cách thủ tục hành chính"

- Kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (*Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đồng thời có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này tại các đơn vị cấp xã thuộc phạm vi quản lý*).

- Thường xuyên rà soát, cập nhật danh mục TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp, danh mục TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền thuộc phạm vi ngành quản lý.

2.3 Nội dung "Cải cách tổ chức bộ máy hành chính"

- Thực hiện nghiêm túc quy định về số lượng lãnh đạo, quản lý của các phòng và đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các nhiệm vụ tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy theo tinh thần các nghị quyết của Ban Chấp Trung ương 6 khóa XII, các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện hoặc thực hiện theo thẩm quyền công tác kiểm tra, rà soát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước Ủy ban nhân dân tỉnh đã phân cấp, ủy quyền; bảo đảm 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

2.4 Nội dung "Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức"

- Thực hiện đúng các quy định về bổ nhiệm công chức, thi tuyển viên chức theo thẩm quyền.

- Trên cơ sở các văn bản quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, xây dựng, ban hành bộ tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trên cơ sở lượng hóa cụ thể kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, kết quả rèn luyện phẩm chất đạo đức hằng năm, lấy chất lượng, hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu để đánh giá.

- Tiếp tục rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét bổ sung đối tượng tinh giản biên chế hằng năm theo quy định.

2.5 Nội dung "Cải cách tài chính công"

- Triển khai thực hiện đúng quy định của Nhà nước về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

2.6 Nội dung "Hiện đại hóa hành chính"

- Thực hiện nghiêm túc việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định và hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, gửi hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích để các cá nhân, tổ chức biết, thay đổi thói quen giao dịch với cơ quan nhà nước từ trực tiếp sang gián tiếp (*chủ động áp dụng các hình thức tuyên truyền mới như tờ rơi, áp-phích tại nơi tiếp nhận hồ sơ TTHC*).

- Tiếp tục áp dụng, duy trì có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008. Tiến hành chuyển đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 được phê duyệt tại Kế hoạch số 3495/KH-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do các cơ quan, đơn vị cân đối trong dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao năm 2019.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Sở nếu không hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu đề ra thuộc phạm vi quản lý.

- Định kỳ 6 tháng, hằng năm báo kết quả thực hiện về Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Văn phòng Sở:

- Thường xuyên theo dõi, kịp thời tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện tốt công tác phối hợp đảm bảo đồng bộ trong triển khai công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giúp Lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng, hằng năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Yêu cầu các Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Nội vụ (b/cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Phòng TN&MT cấp huyện;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Hạnh